

Bản án số: 72/2020/HS-ST

Ngày: 05-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Tuyên và bà Lê Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H sinh năm 1970; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Đ, huyện Ua, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị K (đã chết); vợ: Trần Thị T (đã chết); con: 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 08/10/2004, bị Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng, về tội: “Trộm cắp tài sản”, đã được xoá án tích.

+ Ngày 10/7/2009, bị Chủ tịch UBND huyện Ứng Hoà áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 14/7/2011.

Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hoà sau chuyển Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội, tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến nay (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Hà Nội – chi nhánh 7

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn H1 – sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường K1, quận T1, TP. Hà Nội

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Xuân Đ1 – sinh năm 1974 (vắng mặt)

HKTT: Thôn L, xã L1, huyện U', TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 08/7/2020, Nguyễn Văn H, sinh năm 1970, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô 29C1- 263.85 từ nhà ra quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để đi làm. Khi đi đến khu vực chợ thôn Động Phí, xã Phương Tú, huyện Ứng Hoà, H dừng xe thì gặp một người đàn ông không quen biết và nhờ người đàn ông này mua hộ 100.000 đồng tiền ma túy. Người đàn ông đồng ý cầm tiền và bảo H đứng đợi, H đợi khoảng 15 phút sau thì người này bảo H cùng ra khu vực nghĩa trang thôn Động Phí rồi đưa cho H 01 gói ma túy bọc ngoài bằng giấy bạc, bên trong bọc bằng giấy trắng, trong cùng là bột màu trắng. H lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại H gói lại rồi cất vào trong ví để vào túi quần phía trước bên trái và tiếp tục đi làm theo đường Quốc lộ 21B. Khi H đi đến địa phận thôn L, xã L1, huyện Ứng Hoà thì bị tổ công tác Công an xã L1 cùng tổ tuần tra Đại đội 03, tiểu đoàn 03, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện H có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra hành chính. Tại chỗ H tự nguyện giao nộp 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc, bên trong bọc bằng giấy màu trắng, mở ra bên trong có bột màu trắng và khai nhận là ma túy của H tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác đưa H cùng vật chứng về Công an xã L1, huyện Ứng Hoà lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho Công an huyện Ứng Hoà giải quyết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc, bên trong bọc bằng giấy màu trắng mở ra bên trong có bột màu trắng được niêm phong vào phong bì thư đề mẫu A1;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu jiu long, biển kiểm soát 29C1- 263.85 đã cũ;

Ngày 08/7/2020, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Ứng Hòa ra quyết định trưng cầu giám định số 130 đối với 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc được niêm phong đề mẫu A1 trên.

Tại bản kết luận số 6129/KLGD-PC09 ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (bên ngoài bọc bằng giấy bạc) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,105 gam.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; trả lại anh H1 xe máy nhãn hiệu JiuLong BKS 29C1-263.85. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Đồng ý về mặt tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là hộ nghèo để giảm nhẹ hình phạt dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 08/7/2020, Nguyễn Văn H đã mua và tàng trữ trái phép 0,105 gam chất ma túy Heroin nhằm mục đích để sử dụng. Khi H đi đến địa phận thôn L, xã L1, huyện Ứng Hoà thì bị Công an xã L1 cùng Tổ công tác thuộc Đại đội 03, tiểu đoàn 03, Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi vi phạm phạm luật của mình. Bị cáo đã có nhân thân về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà còn phạm tội. Do đó phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố mẹ, vợ thì chết; hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy H tàng trữ khi bị bắt ngày 08/7/2020. Tại Cơ quan điều tra, H khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,6m, người gầy, da đen, tóc ngắn, ngoài ra H không biết rõ họ, tên địa chỉ cụ thể. Việc mua bán ma túy diễn ra ngoài đường không có ai biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29C1- 263.85: Chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1968, trú tại phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Ngày 08/7/2020, ông H1 cho H mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, việc H sử dụng đi mua ma túy ông H1 không biết, nên ông H1 không vi phạm pháp luật. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào. Vì vậy cần trả lại chiếc xe nêu trên cho ông H1 là phù hợp Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đối với: 01 phong bì thư đề mẫu A1 được hoàn lại sau giám định thu giữ của Nguyễn Văn H cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Nguyễn Văn H **13 (Mười ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/7/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Nguyễn Văn H. Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Jiulong màu nâu, BKS: 29C1- 263.85, số khung: 001795, số máy 00000377. *(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 14/10/2020).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Minh